**PHÒNG BỆNH BẠCH HẦU**

Bạch hầu là bệnh nhiễm trùng, nhiễm độc do vi khuẩn gây ra. Đây là một căn bệnh dễ lây lan nếu bạn không cẩn trọng đề phòng. Vì vậy, việc hiểu rõ các thông tin về **bệnh bạch hầu** sẽ giúp bạn chủ động hơn trong việc phát hiện, thăm khám và phòng bệnh.

Bệnh bạch hầu là gì?

Bạch hầu thuộc nhóm bệnh nhiễm trùng có mức độ nguy hiểm được gây ra bởi vi khuẩn Corynebacterium diphtheriae. Bệnh này có tốc độ lây lan chóng mặt có thể tạo thành dịch bệnh. Đây là loại bệnh nhiễm khuẩn cấp tính xuất hiện giả mạc ở tuyến hạnh nhân, hầu họng, dây thanh quản… Ngoài ra, bạch hầu còn xuất hiện ở những nơi khác như da, niêm mạc mắt…. Trường hợp bệnh tiến triển nặng có thể gây biến chứng và thậm chí là tử vong.

Bệnh lây truyền như thế nào?

Như đề cập ở trên, bạch hầu có khả năng lây lan nhanh chóng và mạnh mẽ. Vì thế, chúng ta cần phải hiểu được cách lan truyền của virus gây bệnh để có thể đưa ra biện pháp đề phòng hiệu quả.

Cả người mắc bệnh và người lành mang vi khuẩn bệnh vừa là ổ chứa vi khuẩn, vừa là nguồn truyền bệnh. Người bệnh thường đào thải vi khuẩn từ thời kỳ khởi phát, thời kỳ lây bệnh có thể kéo dài khoảng 2 tuần hoặc ngắn hơn. Người lành mang vi khuẩn bạch hầu có thể từ vài ngày đến 3,4 tuần.

Bệnh có thể lây truyền trực tiếp từ người bệnh sang người lành qua đường hô hấp hoặc gián tiếp khi tiếp xúc với đồ chơi, vật dụng có dính chất bài tiết củngười bị nhiễm vi khuẩn.

Vì vi khuẩn bạch hầu lây truyền chủ yếu qua đường hô hấp nên tốc độ lây lan rất nhanh, có thể xâm nhập qua da tổn thương gây bạch hầu da. Sau khoảng 2 tuần nhiễm vi khuẩn, bệnh nhân đã có thể lây nhiễm cho người khác.

Những đối tượng có thể mắc bạch hầu

Ngoài khả năng lây lan thì một điểm đáng lưu ý khác của **bệnh bạch hầu** là cả người lớn và trẻ em nếu chưa được tiêm phòng vacxin đều có khả năng mắc bệnh. Bên cạnh đó, những người sống trong khu vực dân cư đông đúc hoặc có điều kiện vệ sinh không đảm bảo cũng có nguy cơ mắc bệnh cao.

Như bạn đã biết, hiện nay một số nơi ở nước ta đang tồn tại các ổ dịch bạch hầu. Do đó, những người đi đến khu vực đang phát sinh ổ dịch sẽ có khả năng bị nhiễm bệnh.

Triệu chứng thường gặp khi mắc bệnh

Lý do mà nhiều người thường chủ quan với bạch hầu là những dấu hiệu ban đầu của bệnh này khá giống với cảm lạnh, cảm cúm do thay đổi thời tiết, [bệnh viêm họng](https://genvita.vn/bai-bao/11-cach-chua-viem-hong-dan-gian-don-gian-tai-nha%22%20%5Ct%20%22_blank), [viêm amidan](https://genvita.vn/bai-bao/7-bien-chung-nguy-hiem-cua-viem-amidan-man-tinh-can-de-phong%22%20%5Ct%20%22_blank) hoặc nhiễm trùng da trong trường hợp người bệnh bị nhiễm vi khuẩn qua vết thương hở trên da.

Bệnh thường gặp với những triệu chứng điển hình như sốt nhẹ, đau họng, ho, khàn tiếng, chán ăn. Sau 2-3 ngày, xuất hiện giả mạc mặt sau hoặc hai bên thành họng, có màu trắng ngà, xám hoặc đen. Giả mạc dai, dính, dễ chảy máu. Đây là dấu hiệu quan trọng nhất giúp bạn phát hiện bệnh.

Bên cạnh đó, người mắc bệnh có thể có dấu hiệu khó thở, khó nuốt. Bệnh có thể qua khỏi hoặc trở nên trầm trọng và tử vong trong vòng 6-10 ngày. Trường hợp bệnh nặng không có biểu hiện sốt cao nhưng có dấu hiệu sưng to cổ, khàn tiếng, khó thở, rối loạn nhịp tim, liệt.

## Bệnh có thể được điều trị khỏi nếu kiên nhẫn

Nếu chẳng may mắc bạch hầu thì bạn cũng đừng quá lo lắng vì căn bệnh này đã có thuốc điều trị. Bạn cần tuân theo đúng phác đồ điều trị của bác sĩ để đảm bảo bệnh được chữa trị triệt để, vì nếu ngưng điều trị giữa chừng thì nguy cơ tử vong rất cao.

Ngoài ra, người bệnh chưa được chữa khỏi khi xuất viện sẽ trở thành nguồn lây bệnh, gây nguy hiểm cho cộng đồng. Do đó, để đảm bảo an toàn sức khỏe cho bản thân và gia đình, bạn hãy tích cực hợp tác và làm theo lời khuyên của bác sĩ để bệnh mau khỏi nhé!

## Chăm sóc người bệnh cần chú ý đến vệ sinh cá nhân và nghỉ ngơi

Để giúp hỗ trợ điều trị bạch hầu hiệu quả, bạn cần đảm bảo người bệnh được nghỉ ngơi tuyệt đối và cách ly từ 2 - 3 tuần. Chế độ nghỉ ngơi đặc biệt quan trọng đối với trường hợp có biến chứng viêm cơ tim.

Bên cạnh đó, bạn cũng cần chú ý đến việc vệ sinh cá nhân. [Vệ sinh răng miệng](https://genvita.vn/bai-bao/tuong-tan-tung-buoc-cham-soc-rang-mieng-de-co-nu-cuoi-xinh%22%20%5Ct%20%22_blank) bằng nước muối sau khi ăn và trước khi ngủ. Vệ sinh mắt, mũi, tai, da và xoay trở người để ngừa loét. Tẩy uế các chất bài tiết của bệnh nhân đúng quy cách để tránh bệnh lây lan.

Về chế độ dinh dưỡng, bạn nên cho người bệnh dùng thức ăn sệt nếu bị liệt vòm hầu để tránh sặc. Trường hợp nặng hoặc có biến chứng liệt vòm hầu, liệt, hầu họng cho ăn qua thông dạ dày và truyền dịch ưu trương. Điều quan trọng trong chế độ dinh dưỡng của người **bệnh bạch hầu** là phải đảm bảo ăn đủ năng lượng.

## Phòng bạch hầu dễ hơn chữa bệnh rất nhiều